

Kính gửi: Công ty Cổ Phần Phú Trường Quốc Tế
Địa chỉ: Tòa nhà Dragon Hill, Phân khu 15A1 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển,
Nhà Bè, TP.HCM
Mã số thuế: 0304308445

Trả lời văn thư số 032018/PTQT-NS ngày 19/04/2018 của Công ty về thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

“đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...

đ.7) Các khoản lợi ích khác.

Các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê khai thuế cho đích danh một hoặc một nhóm cá nhân; chi cho người giúp việc gia đình như lái xe, người nấu ăn, người làm các công việc khác trong gia đình theo hợp đồng...

...”

+ Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 9 quy định về nguyên tắc tính giảm trừ gia cảnh:

“c) Nguyên tắc tính giảm trừ gia cảnh

c.1) Giảm trừ gia cảnh cho bản thân người nộp thuế:

...”

+ Tại Điểm b, i, Khoản 1, Điều 25 quy định về khấu trừ thuế TNCN:

“b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

...”

Căn cứ Điểm a.3, Khoản 3, Điều 21 thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính quy định về kê khai quyết toán thuế TNCN:

“a.3) Khai quyết toán thuế

...

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một đơn vị mà có thêm thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 (mười) triệu đồng, đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế tại nguồn theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

...”

Căn cứ các quy định nêu trên: Trường hợp Công ty theo trình bày có ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng với người lao động là cá nhân cư trú, với chi trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên nếu người lao động chỉ có 1 nguồn thu nhập duy nhất tại Công ty và ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của người lao động sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì người lao động có thu nhập làm cam kết (theo mẫu 02/CK-TNCN) gửi Công ty

để làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế TNCN theo quy định tại Điều i, Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty cuối năm có tặng quà cho người lao động thì xem như đây là khoản thu nhập từ lợi ích khác mà người lao động được hưởng, mang tính chất tiền lương, tiền công và phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

Trường hợp Công ty có ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên với người lao động thì người lao động được giảm trừ gia cảnh cho bản thân với mức là 9 triệu đồng/ tháng và Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần trước khi chi trả cho người lao động. Nếu người lao động chưa có MST thì người lao động đăng ký MST trực tiếp với cơ quan thuế hoặc thông qua Công ty chi trả thu nhập.

Trường hợp Công ty chi khoản tiền phụ cấp đi lại (xăng xe) cho người lao động hàng tháng trên bảng lương thì Công ty phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương tiền công của người lao động để tính thuế TNCN theo quy định.

Trường hợp Công ty có ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên với người lao động, người lao động tự ý nghỉ việc trước khi kết thúc hợp đồng thì khoản tiền lương, thưởng chi trả cho người lao động sau khi nghỉ việc Công ty khấu trừ theo tỷ lệ 10% trên khoản thu nhập chi trả từ 2.000.000 đồng trở lên.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên với người lao động mà người lao động này có thêm thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế tại nguồn đủ theo tỷ lệ 10% thì được ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế TNCN thay đổi với phần thu nhập từ tiền lương, tiền công do Công ty chi trả.

Cục Thuế TP trả lời Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *h*

Nơi nhận
- Như trên;
- P. PC;
- P.KT4;
- Lưu: VT, TTHT.
762/18nqtrung

**KT. CỤC TRƯỞNG/
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình